TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2023/QĐST-HNGĐ	*TT, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị Kim O, sinh năm 1964, CCCD số: 001164032377, cấp ngày 14/9/2021, tại Cục cảnh sát.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã TH, huyện TT, TP Hà Nội.

- **Bị đơn:** Ông Phùng Văn N, sinh năm 1963, CCCD số: 042063000074, cấp ngày 14/9/2021, tại Cục cảnh sát.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã TH, huyện TT, TP Hà Nội.

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị Kim O và ông Phùng Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà bà Vũ Thị Kim O và ông Phùng Văn N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về công sức, nợ chung: Bà O thanh toán cho ông N 120.000.000đ *(một trăm hai mươi triệu đồng)*. Đã thanh toán tại Tòa án.

2.5. Về án phí: Bà O chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0025972 ngày 29/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội. Hoàn trả bà O 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- THA, VKSND huyện TT;
- UBND xã TH, huyện TT;
nơi ĐKKH
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết